

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 18 NĂM 2010
NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG Á

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Ngân hàng TMCP Đông Á;
- Nội dung và kết quả buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 18 năm 2010 Ngân hàng TMCP Đông Á ngày 26/03/2010.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng năm 2009 và phương hướng hoạt động năm 2010.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình kiểm soát hoạt động của Ngân hàng năm 2009, báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 6 và phương hướng hoạt động của Nhiệm kỳ 7.

Điều 3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2009, cụ thể như sau:

I/- Tổng lợi nhuận toàn hệ thống: 787.758.509.223 đồng

Trong đó:

- Lợi nhuận của Ngân hàng: 746.197.632.214 đồng
- Lợi nhuận của Công ty Kiềm Hối Đông Á: 16.425.943.820 đồng
- Lợi nhuận của Công ty Chứng khoán Đông Á: 24.031.417.360 đồng
- Lợi nhuận của Công ty Quản lý Quỹ Đông Á: 1.103.515.829 đồng

II/- Lợi nhuận Ngân hàng được phép phân phối : 772.854.681.232 đồng

(Đã loại trừ Thuế TNDN và trích các quỹ của 3 Công ty trực thuộc)

Trong đó:

- Lợi nhuận không chịu thuế TNDN: 31.775.694.592 đồng
- Lợi nhuận chịu thuế TNDN: 741.078.986.640 đồng

III/- Tổng thuế TNDN phải nộp: 195.859.062.726 đồng

- Thuế TNDN năm 2009: 185.269.746.660 đồng
- Hoàn thu nhập tài sản - Thuế TNDN năm 2008: 10.589.316.066 đồng

(do thực hiện bút toán điều chỉnh CLG lỗ của năm 2008)

III/- Tổng lợi nhuận sau thuế: 593.659.713.783 đồng

Trong đó:

- Lợi nhuận của năm 2009: 576.995.618.506 đồng

- Lợi nhuận của năm trước chưa phân phối:	16.664.095.277 đồng
1-/Trích lập quỹ DTBS vốn điều lệ 5%/LN 2009	28.849.780.925 đồng
2-/Trích lập quỹ dự phòng tài chính 10%/LN còn lại	54.814.583.758 đồng
3-/Trích chia cổ tức cho cổ đông:	458.000.000.000 đồng

Trong đó:

- Cổ đông góp vốn trước 31/12/2008 (2.880 tỷ x 15%):	432.000.000.000 đồng
- Cổ đông góp vốn đợt 20/08/2009 (520 tỷ x 1.25%) x 4tháng:	26.000.000.000 đồng

4-/Lợi nhuận còn lại để trích lập các quỹ: 51.995.349.100 đồng

- Trích lập quỹ khen thưởng cho CBNV: (tương đương 2 tháng lương/CBNV/năm)	34.000.000.000 đồng
- Trích lập quỹ phúc lợi cho CBNV:	12.000.000.000 đồng
- Trích khen thưởng cho Ban Tổng Giám Đốc:	1.500.000.000 đồng
- Trích lập quỹ hoạt động của HĐQT- BKS:	2.000.000.000 đồng
- Trích lập quỹ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:	2.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	495.349.100 đồng

Phần Lợi nhuận còn lại là: **495.349.100 đồng** hạch toán vào Tài khoản “**Lợi nhuận chưa phân phối**” chờ quyết toán thuế.

Ghi chú: Trong tổng số lợi nhuận của năm 2009 có: 76.522.403.295 đồng phát sinh từ nguồn đánh giá lại ngoại tệ vào cuối năm được phép hạch toán vào lợi nhuận năm 2009 theo quy định tại công văn số 7404/NHNN-KTTC ngày 29/08/2006 thì Ngân hàng sẽ hạch toán các bút toán phân phối khoản lợi nhuận trên sau 6 tháng đầu năm 2010.

Thời điểm chốt danh sách cổ đông trả cổ tức bổ sung năm 2009 là ngày 29/03/2010.

+ Cổ phiếu phát hành đợt 31/12/2008 trở về trước: 15% /năm, đã chi trả 12%, chi bổ sung 3% .

+ Cổ phiếu phát hành đợt 20/08/2009: 5%/ 4 tháng, đã chi 4%, chi bổ sung 1% .

Điều 4. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2010, cụ thể như sau:

A. Phương án tăng vốn:

1/- Tổng vốn điều lệ có đến 31/12/2009: 3.400.000.000.000 đồng

Mệnh giá 10.000 đồng /cổ phần, tương đương **340.000.000** cổ phần

2/- Tổng phát hành thêm năm 2010: 2.600.000.000.000 đồng

Mệnh giá 10.000 đồng /cổ phần, tương đương **260.000.000** cổ phần, tăng **76,47%** so với vốn điều lệ hiện hữu tại thời điểm 31/12/2009.

3/- Đối tượng và giá phát hành:

3.1- Phát hành cho Cổ đông hiện hữu: 1.100.000.000.000 đồng

Tương đương **110.000.000** cổ phần, bằng **42,3%** tổng phát hành thêm năm 2010 (tỷ lệ phát hành bằng 32,35% so với vốn điều lệ hiện có tại thời điểm 31/12/2009)

- Mệnh giá:	10.000 đồng /cổ phần
- Giá bán:	10.000 đồng /cổ phần

3.2- Bán cho đối tác trong và ngoài nước: 1.500.000.000.000 đồng

Tương đương **150.000.000** cổ phần, bằng **57,7%** tổng phát hành thêm năm 2010, chiếm **25%** vốn điều lệ mới của Ngân hàng (vốn điều lệ mới là 6.000 tỷ đồng).

- Mệnh giá:	10.000 đồng /cổ phần
-------------	----------------------

- Giá bán: Ủy quyền cho HĐQT quyết định trên cơ sở có lợi nhất cho Ngân hàng Đông Á.

B. Thời gian và phương thức phát hành:

1/- Thời gian phát hành: Dự kiến phát hành làm 2 đợt:

* **Đợt 1:** Dự kiến từ 20/05/2010 đến 20/06/2010

Phát hành **1.100.000.000.000 đồng**, tương đương **110.000.000** cổ phần cho Cổ đông hiện hữu (tức là cổ đông nắm giữ cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền mua cổ phiếu sẽ được mua thêm 32,35%), chiếm tỷ trọng **42,3%** tổng số phát hành thêm của năm 2010.

* **Đợt 2:** Dự kiến phát hành vào tháng 12/2010

Phát hành **1.500.000.000.000 đồng**, tương đương **150.000.000** cổ phần cho đối tác trong và ngoài nước, chiếm tỷ trọng 57,7% số cổ phiếu phát hành thêm của năm 2010 và bằng 25% tổng số vốn điều lệ mới (Vốn Điều lệ mới là 6.000 tỷ đồng).

2/- Phương thức phát hành:

- Đối với Cổ đông hiện hữu: Cổ đông sẽ nộp bằng tiền mặt (hoặc chuyển khoản) vào tài khoản chỉ định của Ngân hàng Đông Á.
- Đối với đối tác hoặc cổ đông khác: Ngay sau khi thống nhất được giá bán và Ngân hàng thực hiện xong các thủ tục theo quy định của pháp luật thì Cổ đông mới này phải nộp bằng tiền mặt (hoặc chuyển khoản) theo giá bán vào tài khoản chỉ định của Ngân hàng Đông Á, phần chênh lệch giữa giá bán và mệnh giá của cổ phiếu sẽ được hạch toán vào tài khoản “thặng dư vốn” của Ngân hàng.

3/- Phương án sử dụng tiền thu được từ các đợt phát hành tăng vốn điều lệ:

Toàn bộ số tiền thu được từ các đợt phát hành nêu trên được dùng bổ sung vốn hoạt động của Ngân hàng.

4/- Về việc ủy quyền:

Giao Hội đồng quản trị Ngân hàng Đông Á xây dựng phương án chi tiết phát hành tăng vốn điều lệ các đợt, phương án chi tiết sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành và tiến hành các thủ tục cần thiết trình Ngân hàng Nhà nước và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đồng thời ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tăng vốn điều lệ từ 3.400 tỷ đồng lên 6.000 tỷ đồng. Cụ thể: quyết định thời gian triển khai thực hiện tăng vốn, thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền, quyết định phương thức phân phối cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua hết, thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm (nếu có).

Điều 5. Thông qua chủ trương niêm yết cổ phiếu Ngân hàng trên Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM chậm nhất vào cuối Quý III/2010 và ủy quyền HĐQT:

- Thực hiện các thủ tục niêm yết cổ phiếu của Ngân hàng trên Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM theo quy định.
- Chính sửa, bổ sung hồ sơ niêm yết theo yêu cầu của Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.
- Quyết định thời điểm niêm yết và các vấn đề liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu của Ngân hàng.

Điều 6. Thông qua bổ sung chức năng kinh doanh của Ngân hàng “Bảo lãnh phát hành trái phiếu doanh nghiệp”.

Điều 7. Thông qua Báo cáo của HĐQT Nhiệm kỳ 6 và phương hướng hoạt động của HĐQT Nhiệm kỳ 7.

Điều 8. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung.

Điều 9. Thông qua Quy chế quản trị Ngân hàng Đông Á.

Điều 10. Thông qua kết quả bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2010 – 2014, cụ thể như sau:

Nhân sự HĐQT:

1. Ông Trần Văn Đình
2. Ông Đặng Phước Dừa
3. Ông Phạm Văn Bự
4. Ông Trần Phương Bình
5. Bà Vũ Thị Vang
6. Ông Nguyễn Đình Trường
7. Ông Trang Thành Sương
8. Ông Lê Trọng Nhi
9. Bà Nguyễn Thị Ngọc

Nhân sự BKS:

1. Bà Nguyễn Thị Cúc
2. Bà Phan Thị Tố Loan
3. Ông Nguyễn Vinh Sơn

Điều 11. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với 100% ý kiến đồng ý và giao cho Hội đồng Quản trị tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG Á
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(đã ký)

PHẠM VĂN BỰ